

V, ngày 28 tháng 6 năm 2024

Số: 154/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 156/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thùy D, sinh năm 1997**

Địa chỉ: Tổ 48, khu T, phường T, thành phố V, tỉnh Ph.

- **Bị đơn: Anh Nguyễn Viết N, sinh năm 1998**

Địa chỉ: Tổ 5, khu V, phường B, thành phố V, tỉnh Ph.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1, 2 Điều 81, Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thùy Dg và anh Nguyễn Viết N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Viết N đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đức Q, sinh ngày 31/12/2016 và Nguyễn Đức Q, sinh ngày 26/12/2019. Ly hôn, giao cho chị Nguyễn Thùy D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung cho đến khi các con chung thành niên lao động tự túc được. Anh N có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D mỗi con chung là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng, hai con chung là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/01 tháng. Thời hạn cấp dưỡng: Kể từ tháng 07/2024 cho đến khi các con chung thành niên lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng: Hằng tháng.

Chị Dương cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nam trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Viết N đều xác định anh chị có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thùy D và anh Nguyễn Viết N đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thùy Dg tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và xin chịu thay anh Nguyễn Viết N 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị D đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006047 ngày 03/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh Ph.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. V, T. Ph;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì, T. Ph;
- UBND P. B, TP. V, T. Ph;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H

